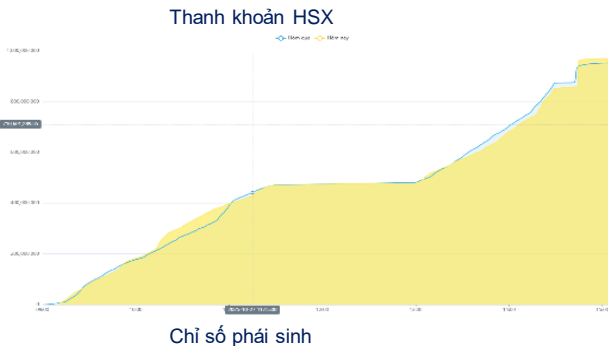


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,652.54	265.36
Thay đổi	-30.64	-1.92
Thay đổi %	-1.82%	-0.72%
KLGD (Triệu CP)	969.6	102.2
GTGD (Tỷ)	30,705	2,292
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	143	65
CP giảm giá	178	74
CP tham chiếu	48	63
P/E	14.65	1.80
P/B	2.03	2.03



Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,900.8	-43.84	543.76	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

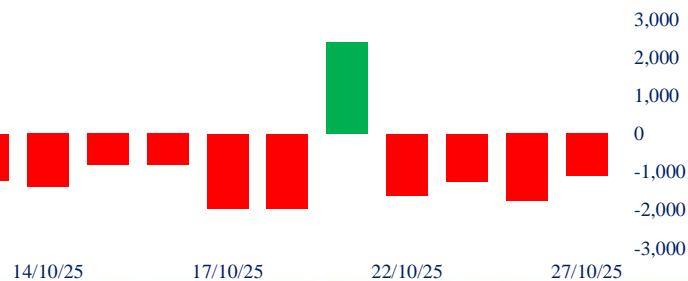
Phiên giao dịch đầu tuần ngày 27/10 chứng kiến sự đảo chiều tiêu cực, đặc biệt vào cuối phiên, khiến **VN-Index “bốc hơi” 30,64 điểm (-1,82%) còn 1.652,54 điểm**, các chỉ số đều đóng cửa ở mức thấp nhất ngày. Áp lực bán dồn dập khiến **24/30 mã VN30 giảm giá**. Thanh khoản HOSE tăng lên **27,8 ngàn tỷ đồng**.

Nhóm Bất động sản là ngành giảm mạnh nhất (-3,59%), là "tội đồ" kéo điểm số vào ATC. Bộ ba **Vingroup** chịu áp lực bán tháo cực lớn: **VHM** và **VRE** bị bán thẳng xuống **giá sàn** (VHM dư bán sàn lớn), **VIC** (-2,28%) giảm sâu. Nhiều mã bất động sản và trụ lớn khác cũng giảm sàn (**CEO, DIG, GEX, CII**). Nhóm **Ngân hàng** cũng kém sắc, với **TCB** (-2,91%), **VPB** (-3,08%), **CTG** (-2,41%) giảm mạnh. **Công nghệ thông tin** là nhóm hiếm hoi giữ được sắc xanh (+0,46%) nhờ **FPT** (+0,31%).

Thanh khoản tăng cho thấy cung đã gia tăng, đặc biệt là ở các mã bị ép giảm. **Khối ngoại tiếp tục bán ròng** sang phiên thứ 7 liên tiếp, với tổng giá trị hơn **1.184 tỷ đồng** trên HOSE. Lực bán ròng tập trung vào **SSI** (-578 tỷ) và **MBB** (-445 tỷ), trong khi mua ròng **FPT, VPB, VIC**.

Phiên giao dịch là một tín hiệu rất xấu khi **áp lực bán tháo trở lại** ở nhóm trụ cột (VHM, VRE) sau khi chỉ số thất bại tại ngưỡng 1.700 điểm. Mặc dù thiệt hại không lan rộng hoàn toàn, việc các cổ phiếu thanh khoản cao giảm biên độ lớn cùng với **chuỗi bán ròng kéo dài** của khối ngoại cho thấy rủi ro điều chỉnh sâu vẫn còn hiện hữu và tâm lý bi quan đang chiếm ưu thế.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Bán tháo cuối phiên khiến Vnindex giảm hơn 30 điểm, thanh khoản tương đương phiên phục hồi liền trước và thấp hơn trung bình 20 phiên. Kết phiên VNindex hình thành cây nến đỏ đặc và đánh mất mốc 1665, qua đó khiến xu hướng phục hồi của Vnindex trở nên kém hơn và sắc xuất giảm điểm về kiểm định đáy 2 dưới khu vực 1615 gia tăng

Mặc dù thị trường bị bán không gây nên hiện tượng hoảng loạn lên toàn bộ các nhóm ngành, tuy nhiên xu hướng các ngành chủ đạo như ngân hàng, chứng khoán, BĐS đều có phần tiêu cực. Điều này khiến rủi ro thị trường gia tăng, hoạt động mua sẽ cần cẩn trọng hơn nữa.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Kịch bản không được mong đợi là VnIndex quay trở lại kênh song song đã xảy ra, khi kịch bản này xuất hiện chúng ta cần quản trị rủi ro chặt trên vị thế từng cổ phiếu

+ Kịch bản 1 (40%): VNIndex tiếp tục giảm điểm và tìm về những nền hỗ trợ sâu hơn

+ Kịch bản 2 (60%): VNIndex giữ được nền 1600 và tạo đáy hồi phục lên 1721

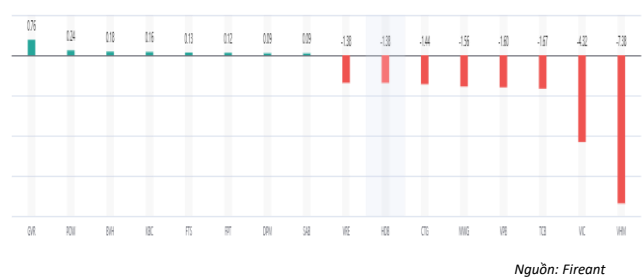
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
2	HDG	34.55	33.5	26/05/2025	41	31.00	Đầu cơ
3	MWG	84.50	78.3	21/08/2025	99	73.30	Đầu tư trung hạn
4	HDC	41.00	36.4	26/08/2025	44.6	34.20	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-2.29%	-0.53%
Hóa chất	2.15%	-6.92%
Tài nguyên Cơ bản	-0.31%	-9.07%
Xây dựng và Vật liệu	-1.41%	-3.41%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.90%	12.40%
Ô tô và phụ tùng	0.37%	-0.67%
Thực phẩm và đồ uống	-0.64%	-2.54%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.49%	4.00%
Y tế	0.47%	-1.46%
Bán lẻ	-4.36%	7.76%
Truyền thông	0.85%	-12.53%
Du lịch và Giải trí	-1.44%	5.42%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.21%	-4.17%
Ngân hàng	-1.62%	-4.14%
Bảo hiểm	1.33%	-10.43%
Bất động sản	-3.74%	24.24%
Dịch vụ tài chính	-1.28%	-8.73%
Công nghệ Thông tin	0.39%	-1.99%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VPB	28.3	-0.90 / -3.08%	40,730,300
FPT	98	0.30 / 0.31%	12,897,800
LPB	51.9	-0.30 / -0.57%	3,124,500
ACB	25	0.00 / 0.00%	10,528,700
POW	13.85	0.45 / 3.36%	8,312,700

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MBB	23.8	-0.60 / -2.46%	53,026,000
SSI	34.8	-1.20 / -3.33%	71,537,600
SHB	16.15	-0.15 / -0.92%	95,564,800
PDR	22.05	-1.60 / -6.77%	19,980,800
VCI	37.4	0.00 / 0.00%	9,427,700

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
DQC	Nguyễn Thái Nga	Phó Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng Quản trị	27/10/2025	Bán	880,000
DC4	Lê Đình Thắng	Người đại diện Pháp luật/Chủ tịch Hội đồng Quản trị	27/10/2025	Bán	773,200
S4A	Nguyễn Bình	Thành viên Hội đồng Quản trị/Thành viên Ủy ban kiểm toán	27/10/2025	Mua	231,000
ABT	Nguyễn Kiểm		27/10/2025	Mua	231,000
VCA	Bùi Tuấn Anh	---	24/10/2025	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

- [Intel kế hoạch chuyển thêm sản xuất về Việt Nam](#)
- [Tín chỉ carbon: cuộc chơi của mình bạch và quản trị](#)
- [Nội dung chi tiết Tuyên bố chung Việt Nam - Hoa Kỳ](#)

Doanh nghiệp

- [Novaland muốn dời ngày trả lãi gói trái phiếu](#)
- [MML tiếp tục lãi lớn trong quý 3](#)
- [BV Life lãi quý 3 tăng gần 2,800%](#)

TIN TỨC

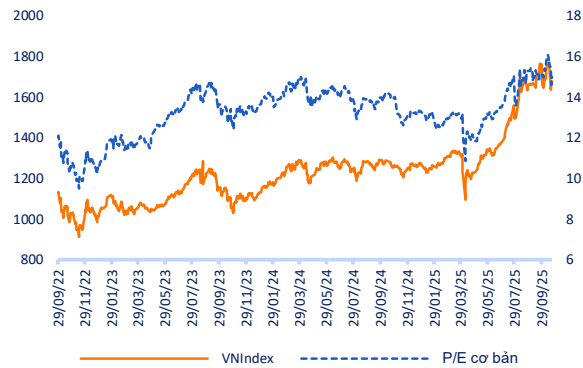
Thế giới

- [Chứng khoán châu Á liên tục lập kỷ lục](#)
- [Kinh tế Trung Quốc đón tin vui](#)
- [Mỹ, Trung Quốc đạt thỏa thuận về đất hiếm, đầu nành](#)

Hàng hóa

- [Giá vàng đồng loạt giảm](#)
- [Đầu chứng kiến tuần tăng mạnh nhất từ tháng 6/2025](#)

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	95,564,800	-0.92%
2	SSI	71,537,600	-3.33%
3	VIX	56,887,700	0.16%
4	MBB	53,026,000	-2.46%
5	VPB	40,730,300	-3.08%
6	CII	28,541,900	-6.93%
7	GEX	28,437,800	-6.98%
8	HPG	28,103,300	-0.57%
9	HDB	23,858,400	-4.89%
10	HCM	21,260,600	-2.64%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4058.7	-79.10	-1.91%
Bạc	47.71	-0.88	-1.80%
Đồng	5.18	0.05	1.02%
Dầu thô	-0.52	-0.01	-0.68%
Dầu Brent	64.64	-0.56	-0.86%
Khí Tự nhiên	3.3	0.00	-0.12%
Khí đốt	2.3894	0.01	0.42%
Đường	14.88	-0.09	-0.60%
Heo nạc	84.22	-0.08	-0.09%
Cà phê	394.65	-8.35	-2.07%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26081	0.00%	USD 23,893 26,301
EUR/VND	29841	0.31%	EUR 27,765 30,688
GBP/VND	34160	0.05%	GBP 31,790 35,136
USD/VND	166.00	0.61%	JPY 156 173
AUD/VND	32266	0.18%	CHF 30,003 33,162



NHÓM TRỤ KÉO CHÌM TÂM LÝ LẠC QUAN

Bản tin ngày 28/10/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	32.50	25.8	08/05/2025	31	23	26.0%	Nắm giữ
2	MWG	81.00	61	13/05/2025	70	56	32.8%	Nắm giữ
3	SZC	30.00	34.8	26/05/2025	39	31	-13.8%	Nắm giữ
4	SHS	23.00	22.5	04/08/2025	27	21	2.2%	Nắm giữ
5	VCB	59.20	65.5	21/08/2025	85	59.5	-9.6%	Chốt lời
6	SSI	34.80	39	26/08/2025	50.5	35	-10.8%	Chốt lời

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.25	22	08/10/2024	34	25	19.3%	Nắm giữ
2	TCB	35.05	21.85	20/08/2024	38	20.8	60.4%	Nắm giữ
3	CTG	48.60	35	19/09/2024	45	33	38.9%	Nắm giữ
4	KDH	32.50	29.8	18/10/2024	40	23.5	9.1%	Nắm giữ
5	STB	54.60	38.3	20/02/2025	50	35.4	42.6%	Nắm giữ
6	SZC	30.00	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-28.1%	Nắm giữ
7	KBC	34.45	29.4	20/02/2025	35	26.7	17.2%	Nắm giữ
8	MWG	81.00	54.1	21/02/2025	75	46	49.7%	Nắm giữ
9	FPT	98.00	123.2	20/02/2025	190	90	-20.5%	Nắm giữ
10	HAH	56.00	53.3	21/02/2025	60	50	5.1%	Nắm giữ
11	DGC	92.90	106	20/02/2025	116	90.6	-12.4%	Nắm giữ
12	MSH	35.80	40	21/02/2025	63	57	-10.5%	Nắm giữ
13	VCG	25.40	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	32.3%	Nắm giữ
14	BCM	65.50	51	05/05/2025	72	42	28.4%	Nắm giữ
15	MSN	78.50	64.8	10/06/2025	84	59	21.1%	Nắm giữ
16	VPB	28.30	20.15	10/07/2025	24	17.5	40.4%	Nắm giữ



NHÓM TRỤ KÉO CHÌM TÂM LÝ LẠC QUAN

Bản tin ngày 28/10/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn